

SƠ ĐỒ EPC — CATALOGUE PHỤ TÙNG

BỘ PHỤ TÙNG E - 13
CATALOGUE MÔ TƠ ĐỂ
HONDA CB150R (2022)

Sơ đồ EPC · CATALOGUE CB150R (2022) · Dùng cho HONDA
CB150R (2022)

Sơ đồ online:

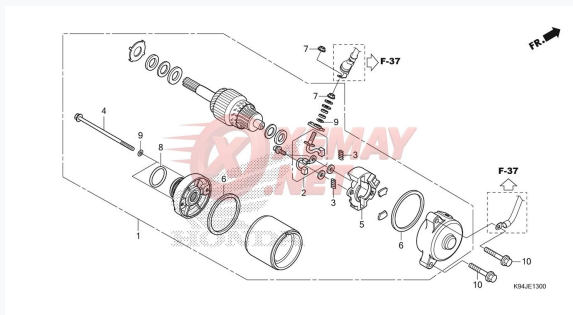
<https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-e-13-catalogue-mo-to-de-honda-cb150r-2022--EPCDOV0004775> — mở link hoặc quét QR bên phải để xem sơ đồ tương tác, click từng phụ tùng để có giá + tồn kho.

Thống kê nhanh

Tổng số phụ tùng: 11 chi tiết	Có giá tham khảo: 11/11	Tổng giá trị: 3,481,243đ
----------------------------------	----------------------------	-----------------------------

* Số lượng và giá tham khảo tại thời điểm cập nhật (07/08/2026). Giá có thể thay đổi — vui lòng liên hệ để có giá thực tế.

EPC · BỘ PHỤ TÙNG E - 13 CATALOGUE MÔ TƠ ĐỂ HONDA CB150R (2022)



Mã EPC	EPCDOV0004775
Thương hiệu	HONDA
Dòng xe	CB150R
Năm SX	2022
Loại hệ thống	ENGINE
Danh mục	CATALOGUE CB150R (2022)
Số phụ tùng	11 chi tiết
Tổng giá trị	3,481,243đ



Quét xem sơ đồ online

Danh sách phụ tùng chi tiết (11 phụ tùng)

Các phụ tùng đơn lẻ thuộc sơ đồ EPC **BỘ PHỤ TÙNG E - 13 CATALOGUE MÔ TƠ ĐỂ HONDA CB150R (2022)**:

#	Tên phụ tùng	Mã SKU	SL	Giá lẻ
1	Cụm mô tơ để 31200-K56-N01 HONDA CB 150, WINNER R	31200K56N01	1	3,007,014đ
2	Chổi than 31201-KPT-A01 HONDA CB150R, WINNER 150, WINNER R	31201KPTA01	1	89,473đ
2	Bộ chổi than máy để 31201-KVS-J01 HONDA CB 150, FUTURE 125, SUPER CUB	31201KVSJ01	1	158,772đ
3	Lò xo chổi than 31204-KG8-004 HONDA AIR BLADE 110, CB 150, CLICK 110, DREAM 110, FUTURE 125, LEAD 110, MSX 125, SUPER CUB, VISION 110, WAVE 110, WINNER R	31204KG8004	1	18,090đ
4	Bu lông mô tơ để 31205-KTC-921 HONDA CB 150, WINNER R	31205KTC921	1	67,460đ
5	Cụm giữ chổi than 31206-KPP-T01 HONDA CB 150, WINNER R	31206KPPT01	1	46,366đ

#	Tên phụ tùng	Mã SKU	SL	Giá lẻ
6	Phốt O 31207-MBE-008 HONDA CB 150, FUTURE 125, MSX 125, SH 125, SUPER CUB, WINNER R	31207MBE008	1	25,326đ
7	Đai ốc đệm 6mm 90071-MB0-000 HONDA CB 500, FUTURE 125, MSX 125, REBEL 1100, REBEL 300, REBEL 500, SH 125, SH 350, SUPER CUB, WINNER R	90071MB0000	1	25,326đ
8	Phốt O 24.4x3.1 91309-425-003 HONDA FUTURE, SH	91309425003	1	18,090đ
9	Phốt O 91320-MB0-000 HONDA CB 500, FUTURE 125, MSX 125, REBEL 1100, REBEL 300, REBEL 500, SH 125, SH 350, SUPER CUB, WINNER R	91320MB0000	1	10,854đ
10	Bu lông 6x28 95701-060-2800 HONDA CUB-C70, DREAM, FUTURE, LEAD, PCX, WAVE	957010602800	1	14,472đ

* Danh sách được tạo tự động từ hệ thống [DOV Panel](#) — hiển thị tối đa 200 phụ tùng đầu tiên.

Tìm kiếm liên quan

[Tất cả phụ tùng HONDA](#) · [Phụ tùng CB150R](#) · [Tất cả sơ đồ EPC](#)

Hướng dẫn tra cứu

Cách sử dụng sơ đồ EPC:

- 1. Xác định vị trí phụ tùng cần thay trên xe.
- 2. Đối chiếu với ảnh sơ đồ EPC ở trên — mỗi phụ tùng có số thứ tự (STT).
- 3. Tra STT trong bảng bên trên để lấy **Mã SKU** chính xác.
- 4. Cung cấp mã SKU cho cửa hàng hoặc tra cứu online tại <https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-e-13-catalogue-mo-to-de-honda-cb150r-2022--EPCDOV0004775> để biết giá và nơi bán.

Trích dẫn tài liệu này

APA (7th ed.):

DOV Wiki Phụ Tùng. (2026). Sơ đồ EPC: BỘ PHỤ TÙNG E - 13 CATALOGUE MÔ TƠ ĐẠ HONDA CB150R (2022) (EPCDOV0004775). Truy cập ngày 07/08/2026, từ <https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-e-13-catalogue-mo-to-de-honda-cb150r-2022--EPCDOV0004775>

MLA (9th ed.):

"Sơ đồ EPC: BỘ PHỤ TÙNG E - 13 CATALOGUE MÔ TƠ ĐẠ HONDA CB150R (2022) (EPCDOV0004775)." *DOV Wiki Phụ Tùng*, 2026-08-07, <https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-e-13-catalogue-mo-to-de-honda-cb150r-2022--EPCDOV0004775>. Truy cập 07/08/2026.

Chicago (17th ed.):

DOV Wiki Phụ Tùng. "Sơ đồ EPC: BỘ PHỤ TÙNG E - 13 CATALOGUE MÔ TƠ ĐỒ HONDA CB150R (2022) (EPCDOV0004775)." Cập nhật 2026-08-07.
<https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-e-13-catalogue-mo-to-de-honda-cb150r-2022--EPCDOV0004775>.

Tài liệu này

Sơ đồ EPC: BỘ PHỤ TÙNG E - 13 CATALOGUE MÔ TƠ ĐỒ HONDA CB150R (2022) (EPCDOV0004775)

Cập nhật lần cuối

07/08/2026

Dữ liệu sơ đồ EPC từ <https://panel.dov.vn>. Tài liệu tự sinh — không thay thế sơ đồ EPC chính thức từ nhà sản xuất.